

Bản án số: 119/2024/HS-ST

Ngày: 28 - 05 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Văn Tuyên

+ Ông Nguyễn Văn Côi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2024/QĐXXST-HS ngày 14/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Minh T**, sinh năm: 1998, tại: Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Xóm Đồn Mộng, xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp, Tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trương Minh Q, sinh năm: 1977 và bà: Đàm Thị H, sinh năm: 1977; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 22/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Người bị hại:** Anh Đỗ Minh Ph; sinh năm: 1998; địa chỉ: Số 117A Nam Hồ, Phường K, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- **Người làm chứng:**

1. Ông Huỳnh H, sinh năm: 1949; địa chỉ: Số 63 Trạng Trình, Phường H, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

2. Anh Thái Trần V, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số 30 Nguyễn Đình Chiểu, Phường H, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Bị cáo có mặt, người bị hại và người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Minh T sử dụng ma túy từ năm 2019. Khoảng tháng 6/2023, T đến thành phố ĐL để kiếm việc làm nhưng không có việc làm, sống lang thang. Do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 22/01/2024, T đi trên đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường H, thành phố ĐL tìm tài sản để trộm cắp khi đến trước địa chỉ 33 Nguyễn Đình Chiểu, Phường H, thành phố ĐL thấy có 01 xe máy hiệu Honda, loại Wave alpha, màu đỏ, biển số 49N3-402 dựng trước cửa nhà không có ai trông coi nên đi đến lắc đầu xe thì phát hiện xe khoá cổ nên đã dùng chân phải đạp vào tay lái bên trái xe để phá khoá. Sau khi khoá cổ xe gãy, T dắt xe vào hẻm 33 Nguyễn Đình Chiểu, Phường H, ĐL khoảng 10m thì T dừng lại để nối dây ổ khoá điện xe để nổ máy xe chạy. Khi T đang nối dây điện thì anh Đỗ Minh Ph, chủ xe đến hỏi T “Dắt xe của ai đây”, lúc này T biết việc T trộm cắp xe đã bị phát hiện nên T bỏ chạy thì anh Phi truy hô cùng với người dân đuổi bắt, đến trước địa chỉ 67 Trạng Trình, Phường H, thành phố ĐL thì bị bắt giữ. Công an Phường H, thành phố ĐL đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật theo quy định (BL: 27, 28, 42-50).

** Tang vật thu giữ:* 01 xe mô tô, biển số 49N3-402, hiệu Wave alpha, màu đỏ đã qua sử dụng.

Bị hại: Đỗ Minh Ph, sinh năm: 1998; nơi thường trú: 117A Nam Hồ, Phường K, thành phố ĐL, tỉnh LD.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 19/KL-HĐĐG ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố ĐL xác định: 01 (Một) xe mô tô biển số 49N3-402, hiệu Quick, màu đỏ, dán nhãn Honda Wave Alpha, số khung 013FY000056, số máy 11020021998, đã qua sử dụng có giá 2.500.000 đồng (BL: 31-48).

Ngày 19/4/2024, Cơ quan CSĐT công an thành phố ĐL ra Quyết định xử lý vật chứng số 1596/QĐ-ĐTTH trả lại cho anh Đỗ Minh Ph 01 xe mô tô biển số 49N3-402, hiệu Quick, màu đỏ, dán nhãn Honda Wave Alpha, anh Phi không có yêu cầu gì thêm (BL: 57-58, 73-74).

Tại bản cáo trạng số 155/CT-VKSĐL - LD ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Trương Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Minh T khai nhận, khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 22/01/2024, tại số nhà 33 Nguyễn Đình Chiểu, Phường H, Thành phố ĐL, Tỉnh LD, T đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 49N3-402, hiệu Quick, màu đỏ, dán nhãn Honda Wave, mục đích để mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Minh T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Trương Minh T:* Từ Nghệ An vào thành phố ĐL tìm việc làm, do không có tiền tiêu xài nên vào trưa ngày 22/01/2024, T đến trước nhà số 33 đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường H, Thành phố ĐL thấy có 01 xe máy hiệu Honda, loại Wave alpha, màu đỏ, biển số 49N3-402 dựng trước cửa nhà không có ai trông coi nên đi đến lách đầu xe thì phát hiện xe khoá cổ nên đã dùng chân phải đạp vào tay lái bên trái xe để phá khoá. Sau khi khoá cổ xe gãy, T dắt xe vào hẻm 33 Nguyễn Đình Chiểu, Phường H, Thành phố ĐL khoảng 10m thì T dừng lại để nối dây ổ khoá điện xe để nổ máy xe chạy. Khi T đang nối dây điện thì anh Đỗ Minh Ph, chủ xe đến hỏi T “*Dắt xe của ai đây*”, lúc này T biết đã bị phát hiện nên đã bỏ chạy thì anh Phi truy hô cùng với người dân đuổi bắt giữ. Trương Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 23/01/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định chiếc xe máy biển số 49N3-402, hiệu Quick, màu đỏ, dán nhãn Honda Wave do T chiếm đoạt có trị giá 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

[3] Xét thấy, bị cáo Trương Minh T là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân. Hành vi của bị cáo T không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại; người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình

điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của Trương Minh T phạm về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 155/CT-VKS - ĐL ngày 04/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Trương Minh T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị thấp và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; bị hại cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe mô tô biển số 49N3-402, hiệu Quick, màu đỏ, dán nhãn Honda Wave, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đỗ Minh Ph. Anh Phi đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

[8] *Về án phí:* Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Minh T 12 (mười hai) tháng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ (được trừ vào thời gian đã bị bắt, tạm giam từ ngày 22/01/2024 đến ngày 28/5/2024). Bị cáo Trương Minh T đã chấp hành xong hình phạt.

Căn cứ khoản 3 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo Trương Minh T ngay tại phiên tòa nếu như bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về một hành vi phạm tội nào khác.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Minh T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;
- Công an tp. DL;
- Chi cục THADS tp. DL;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền

